|  |  |
| --- | --- |
| UỶ BAN NHÂN DÂNTỈNH NINH THUẬN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Cụ thể bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:…/2022/QĐ-UBND*

*ngày…tháng… năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thuận)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này Quy định cụ thể bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 1 Quy định này.

**Điều 3. Một số nguyên tắc cụ thể về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

2. Hoạt động bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai phải được chủ động thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời và hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn về người, tài sản, công trình, hạng mục công trình hạ tầng và không làm gia tăng rủi ro thiên tai, phát sinh thiên tai mới.

3. Thực hiện đồng bộ, hài hòa các biện pháp bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai theo phương châm bốn tại chỗ: chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 4. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác**

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.

2. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn trong khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên khác.

3. Xây dựng các phương án giằng néo kèo cột, che chắn và chống tốc mái cho nhà xưởng, nhà làm việc, nhà ở cho công nhân nội trú (nếu có), kho tàng, đặc biệt là các kho chứa thành phẩm, bán thành phẩm; khơi thông cống rãnh thoát nước nội bộ tránh xảy ra ngập cục bộ; duy trì sự làm việc bình thường của các máy phát điện dự phòng để chủ động cung cấp điện trong các tình huống bất khả kháng do thiên tai gây ra.

4. Kiểm tra các điều kiện khai thác, đảm bảo an toàn theo đúng thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt. Kiểm tra, rà soát hiện trạng mức độ an toàn tại các khu vực khai thác, bãi thải, hồ lắng, hồ chứa chất thải *(kể cả khi các khu vực này đã dừng hoạt động)*; thực hiện các giải pháp để đưa về trạng thái an toàn theo quy định; đánh giá mức độ an toàn của đê, đập, bờ bao hồ chứa bùn thải, hồ lắng, bãi thải, bờ moong; rà soát, bổ sung hồ sơ thiết kế, khả năng chịu tải của đê, đập, bờ bao *(có tính đến sự tác động của mưa bão, dòng chảy);* xử lý khắc phục ngay các hiện tượng trụt, lún, nứt, thấm, sạt lở đê, đập, bờ bao, bờ moong;

5. Khai thác theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế mỏ, ranh giới, diện tích, độ sâu cho phép; có biện pháp giảm độ sâu phần đáy moong, thoát nước không để tạo thành hố chứa nước nhằm đảm bảo an toàn.

6. Rào, chắn xung quanh khu vực đã tác động khai thác, phía trên các vách moong hiện hữu *(đặc biệt là khu vực đã tạo thành hố chứa nước),* cắm biển báo nguy hiểm, bố trí lực lượng bảo vệ thường xuyên kiểm tra không để người dân, gia súc vào khu vực mỏ *(đặc biệt nghiêm cấm việc tắm, bơi lội tại hố chứa nước, đi lại trên vách, bờ moong).* Thường xuyên kiểm soát khu vực khai thác khoáng sản và các khu vực khác có liên quan, trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, sạt, trượt, lở đất, đá, cát, sỏi lòng sông phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

7. Phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, chủ động về lực lượng, phương tiện để sẵn sàng tham gia ứng phó kịp thời các tình huống thiên tai có thể xảy ra *(nhất là vào mùa mưa bão).* Bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xảy ra sự cố mất an toàn gây ảnh hưởng đến tính mạng con người và tài sản.

**Điều 5. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn**

1. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trongquản lý, vận hành và sử dụng khu đô thị trong phạm vi quản lý có trách nhiệm:

a) Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.

b) Thông báo và yêu cầu người dân, chủ sở hữu thực hiện gia cố, giằng chống đảm bảo an toàn nhà ở trước mùa mưa bão.

c) Kiểm tra, rà soát và có biện pháp sửa chữa, gia cường đối với các công trình sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình gắn panô, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao.

d) Xây dựng phương án đảm bảo tiêu thoát nước đô thị, chống ngập úng; thường xuyên rà soát, kiểm tra hệ thống tiêu thoát nước của khu vực đô thị nhằm đảm bảo việc chống ngập úng khi có mưa, lũ.

đ) Kiểm tra kế hoạch duy tu, bảo trì và nạo vét hệ thống tiêu thoát nước chính tại các khu vực thường xuyên xảy ra ngập úng cục bộ khi có mưa, bão và có các giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng cục bộ khi có mưa lớn.

e) Kiểm soát quy trình cắt tỉa cây xanh đô thị bảo đảm an toàn cho người dân trong mùa mưa bão; bảo đảm an toàn điện, cung cấp nước sạch cho người dân tại các vùng bị ngập úng.

2. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trongquản lý, vận hành và sử dụng điểm du lịch, khu du lịch trong phạm vi quản lý có trách nhiệm:

a) Thực hiện các quy định tại Điều 5Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.

b) Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến thời tiết để có hướng dẫn cần thiết, đảm bảo biện pháp an toàn cho người lao động cũng như khách du lịch vào tham quan, đồng thời chủ động thực hiện việc ngừng phục vụ khách du lịch trong thời gian xảy ra mưa to, bão lũ.

c) Kiểm tra, rà soát thực trạng toàn bộ cơ sở vật chất, có biện pháp gia cố, chằng chống, chủ động bố trí nhân lực, phương tiện, chuẩn bị trang thiết bị và nhu yếu phẩm cần thiết để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho khách du lịch.

d) Đối với các điểm du lịch, khu du lịch tại các vùng thấp trũng, gần biển, ven sông, ven suối phải chuẩn bị sẵn sàng phương án sơ tán, di dời, đảm bảo an toàn cho khách du lịch và tài sản trước khi có gió mạnh, nước dâng hoặc ngập lụt.

3. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trongquản lý, vận hành và sử dụng khu công nghiệp trong phạm vi quản lý có trách nhiệm:

a) Thực hiện các quy định tại Điều 5Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.

b) Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình, hạng mục công trình.

c) Lập phương án và kế hoạch cụ thể công tác phòng, chống thiên tai của đơn vị mình, kiểm tra rà soát mức độ an toàn chịu lực, ổn định hiện trạng của công trình.

d) Tiến hành các biện pháp gia cố, giằng chống bảo đảm an toàn *(đặc biệt hệ thống mái tôn, vách tôn, trần nhựa, cửa kính, thiết bị máy móc).*

đ) Tháo dỡ các thiết bị, bộ phận không đảm bảo an toàn khi có mưa bão.

e) Lập phương án và chủ động sửa chữa, gia cố kịp thời trụ sở, nhà xưởng, kho tàng, nhà ở không đảm bảo an toàn sau mưa bão nhằm sớm ổn định sản xuất và đời sống cán bộ công nhân viên trong đơn vị.

4. Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng điểm dân cư nông thôn trong phạm vi quản lý có trách nhiệm:

a) Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.

b) Thông báo và yêu cầu người dân, chủ sở hữu thực hiện gia cố, giằng chống đảm bảo an toàn nhà ở trước mùa mưa bão.

c) Kiểm tra, rà soát và có biện pháp sửa chữa, gia cường đối với các công trình sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình gắn panô, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao.

d) Thực hiện việc đánh giá, cảnh báo cho người dân đang sinh sống và làm việc trong các công trình xây dựng tại các khu vực có nguy cơ sạt lở đất như bờ sông, bờ suối, lũ ống, lũ quét.

đ) Bảo đảm an toàn điện, cung cấp nước sạch cho người dân tại các vùng bị úng ngập.

e) Thực hiện việc nạo vét kênh mương, cửa lấy nước, đào ao trữ nước, lắp đặt và vận hành các trạm bơm dã chiến; chuẩn bị, bố trí phương tiện vận chuyển nước sạch để kịp thời cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trong các điểm dân cư nông thôn tại các vùng thiếu nước nghiêm trọng khi hạn hán xảy ra.

**Điều 6.Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác**

1. Thực hiện các quy địnhtại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.
2. Xây dựng phương án đảm bảo an toàn đối với công trình đang thi công xây dựng; lập và thực hiện biện pháp đảm bảo an toàn cho người, thiết bị, công trình và các công trình lân cận, đặc biệt công tác đảm bảo an toàn đối với cần trục tháp, máy vận thăng và các thiết bị làm việc trên cao trong mùa mưa bão.
3. Đo đạc, quan trắc, theo dõi, giám sát an toàn công trình, khu vực chịu tác động khi vận hành công trình và thiên tai ảnh hưởng đến an toàn công trình.

a) Thực hiện thường xuyên việc đo đạc, quan trắc, theo dõi, giám sát công trình, vận hành và khu vực chịu tác động do vận hành công trình, chú trọng các khu vực trọng điểm xung yếu của công trình, hạng mục công trình, khu vực có nguy cơ cao gia tăng rủi ro thiên tai khi vận hành công trình theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện đo đạc, quan trắc, theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình, hạng mục công trình theo quy định.

1. Thực hiện duy tu bảo dưỡng công trình, hạng mục công trình theo quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, quy định của pháp luật có liên quan.
2. Kiểm tra các biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình, đặc biệt đối với các công trình đặt tại các vị trí xung yếu như: Khu dân cư dễ bị sạt lở, khu vực thường xuyên chịu tác động của bão, lũ, khu vực đông dân cư.

a) Kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ về hiện trạng an toàn công trình, hạng mục công trình để nắm bắt kịp thời hiện trạng công trình.

b) Ngay sau khi có cảnh báo thiên tai phải kiểm tra, đánh giá hiện trạng an toàn công trình; thực hiện các biện pháp chủ động phòng chống, xử lý kịp thời các hư hỏng để đảm bảo an toàn công trình, hạng mục công trình trước thiên tai.

c) Kết thúc đợt thiên tai phải thực hiện kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, hạng mục công trình nhằm phát hiện các hư hỏng (nếu có); đề xuất biện pháp và kế hoạch sửa chữa, khắc phục.

1. Sửa chữa, xử lý sự cố ảnh hưởng đến an toàn phòng, chống thiên tai đối với công trình hoặc hạng mục công trình:

a) Tổ chức sửa chữa hư hỏng và xử lý kịp thời sự cố công trình, hạng mục công trình đảm bảo chất lượng, ứng phó hiệu quả với các tình huống thiên tai.

b) Xử lý, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm ảnh hưởng đến an toàn công trình, hạng mục công trình hoặc làm gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai.

c) Trường hợp hư hỏng, sự cố và các tình huống ảnh hưởng đến an toàn công trình, hạng mục công trình vượt quá khả năng phải kịp thời báo cáo Uỷ ban nhân dân cấp trực tiếp quản lý hoặc cơ quan quản lý cấp trên để được hỗ trợ.

7. Xây dựng, phê duyệt quy trình vận hành công trình (đối với công trình phải xây dựng quy trình vận hành).

a) Tổ chức xây dựng, phê duyệt quy trình vận hành theo quy định của pháp luật về quản lý công trình.

b) Khi vận hành công trình phải thực hiện thông tin, cảnh báo đến cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan và chính quyền nơi chịu tác động của quá trình vận hành, nhất là trong tình huống thiên tai đang diễn ra tại khu vực công trình và vùng bị tác động của quá trình vận hành.

c) Quá trình thực hiện vận hành phải được ghi chép đầy đủ vào nhật ký vận hành công trình và được kiểm tra, giám sát.

8. Ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định

a) Lựa chọn phương án, biện pháp và tổ chức thực hiện ứng phó phù hợp với diễn biến thiên tai và điều kiện thực tế của địa phương.

b) Tổng hợp, báo cáo kịp thời, chính xác tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra đối với công trình.

c) Trường hợp sự cố công trình do thiên tai ảnh hưởng đến an toàn công trình, hạng mục công trình vượt quá khả năng phải kịp thời báo cáo UBND cấp trực tiếp quản lý hoặc cơ quan quản lý cấp trên để được hỗ trợ.

d) Sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình đảm bảo vận hành ứng phó thiên tai.

9. Tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ về quản lý công trình, cơ sở dữ liệu về thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

a) Hồ sơ quản lý công trình phải được lưu trữ bao gồm tài liệu thiết kế công trình; tài liệu sửa chữa lớn, nâng cấp công trình; tài liệu về kiểm định, bảo trì, duy tu bảo dưỡng công trình; các biên bản, báo cáo kiểm tra mức độ an toàn phòng, chống thiên tai; phương án ứng phó thiên tai; quy trình vận hành công trình và các tài liệu khác liên quan đến an toàn về phòng, chống thiên tai*(đối với công trình phải xây dựng quy trình vận hành).*

b) Thông tin, dữ liệu về thiên tai ảnh hưởng đến công trình phải được cập nhật thường xuyên bao gồm thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình và thiệt hại do thiên tai gây ra đối với công trình.

c) Hồ sơ quản lý công trình và thông tin, dữ liệu về thiên tai phải được lưu trữ có hệ thống tại tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 7. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

1. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

2. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng công trình việc thực hiện nội dung bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp kết quả thanh tra, kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ ổn định công trình, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

3. Tổng hợp, xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp, duy tu, sửa chữa các công trình theo quy định.

4.Thanh tra, kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức việc kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình và mức độ bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình.

5. Báo cáo cấp có thẩm quyền hỗ trợ việc sửa chữa, xử lý sự cố, các tình huống ảnh hưởng đến an toàn công trình và ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai khi có yêu cầu.

6. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời các tình huống ảnh hưởng đến an toàn công trình và các hành vi vi phạm về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

7. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

**Điều 8. Các Sở: Xây dựng; Công Thương; Văn hóa, thể thao và Du lịch; Giao thông Vận tải; Thông tin và Truyền thông; Tài nguyên và Môi trường; Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

1. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai theo thẩm quyền.

2. Tuyên truyền, phổ biến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; khu di tích lịch sử; điểm dân cư nông thôn và công trình.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quá trình quản lý, vận hành, sử dụng công trình, hạng mục công trình hạ tầng thuộc phạm vi chức năng quản lý.

4. Rà soát, đánh giá, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) các trọng điểm xung yếu và phương án bảo vệ trọng điểm xung yếu đối với công trình phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 9. Uỷ ban nhân dân cấp huyện**

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Quy định này.

2. Tổ chức thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình trên địa bàn.

3. Phân công trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành trong việc quản lý nhà nước về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình do địa phương quản lý.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình trên địa bàn.

5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm liên quan đến công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình trên địa bàn.

**Điều 10. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng công trình**

1.Tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý được quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Quy định này.

2. Thực hiện chế độ báo cáo việc kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ ổn định công trình hoặc hạng mục công trình theo quy định, gửi về cơ quan quản lý chuyên ngành và Uỷ ban nhân dân cấp trực tiếp quản lý trước ngày 31 tháng 8 hàng năm.

3. Khi phát hiện các hoạt động, hành vi và sự cố công trình có thể ảnh hưởng đến an toàn công trình và hoạt động phòng, chống thiên tai đối với công trình, phải kịp thời thông tin, báo cáo cho các đơn vị có liên quan và cơ quan chủ quản để xử lý, khắc phục. Trường hợp các hoạt động, hành vi và sự cố xảy ra nghiêm trọng mà cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý không xử lý được hoặc việc phối hợp xử lý chưa đạt yêu cầu thì báo cáo Uỷ ban nhân dân cấp trực tiếp để được hỗ trợ.

4. Thường xuyên báo cáo cơ quan quản lý chuyên ngành kết quả thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai.

5. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện trách nhiệm của mình về các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình./.